

Số: **186/2021/QĐST- HNGĐ**

H, ngày 31 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 173/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1994

ĐKKHKT: Tổ dân phố Bắc Bình, thị trấn Cát Thành, huyện T, tỉnh N.

Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 1904, CT1, Tòa nhà ICID Complex, đường Lê Trọng Tấn, phường D, quận H, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1993

ĐKKHKT: Yên Bang, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 1904, CT1, Tòa nhà ICID Complex, đường Lê Trọng Tấn, phường D, quận H, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Trần Văn H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh H xác nhận có 01 con chung là Trần Ngọc Khánh Chi, giới tính: nữ; sinh ngày 01/02/2020;

Anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung Trần Ngọc Khánh C cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), cấp dưỡng theo tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung : Chị H và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Đỗ Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung (được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 6249 ngày 22/03/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, H).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP H
- VKSND quận H.
- THADS quận H.
- UBND xã Phúc Thành,
h. Y, tỉnh N
(GCNKH số 56 ngày 26/5/2018)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
Thẩm phán

Đào Duy Vương